

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 25/7/2022
của Tỉnh ủy về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ
đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.**

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (gọi tắt là *Nghị quyết 19*); Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích.

Nhằm cụ thể hóa và tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương gắn với thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra.

Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, lấy nguồn lực đầu tư công làm bước đệm quan trọng để tập trung đầu tư cho các công trình, dự án trọng điểm, các công trình phục vụ an sinh xã hội trên địa bàn huyện. Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, tư nhân đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng phù hợp với quy hoạch, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của huyện Bảo Lâm.

2. Yêu cầu.

Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, phù hợp theo các quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng trên địa bàn huyện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Tập trung huy động mọi nguồn lực để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, đảm bảo cho phát triển bền vững, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, nâng cao đời sống nhân dân, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Khai thác có hiệu quả tiềm năng sẵn có để thực hiện chương trình phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng.

Tăng cường công khai, minh bạch trong thực hiện cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư.

II. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu chung.

Huy động mọi nguồn lực, tập trung xây dựng, tạo bước đột phá về phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, đặc biệt là phát triển hạ tầng giao thông, phát triển hạ tầng đô thị và công nghệ thông tin truyền thông trên địa bàn huyện Bảo Lâm giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030. Ưu tiên đầu tư các tuyến giao thông quan trọng, hạ tầng cụm công nghiệp, hệ thống lưới điện, hạ tầng công nghệ thông tin, dịch vụ, hạ tầng thương mại dịch vụ, cơ sở giáo dục, đào tạo, dạy nghề, cơ sở y tế, góp phần quan trọng vào việc phấn đấu hoàn thành mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng Bộ huyện lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020-2025...Đầu tư hạ tầng xây dựng thị trấn Lộc Thắng đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV, xã Lộc An đạt tiêu chuẩn đô thị loại V. Đầu tư hạ tầng nông nghiệp, nông thôn theo hướng xây dựng nông thôn mới và phát triển nông nghiệp công nghệ cao.

Phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội phải kết hợp chặt chẽ với quốc phòng, an ninh và ứng phó với biến đổi khí hậu. Khuyến khích tổ chức, công dân tham gia đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Quản lý sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước hiện đại, đồng bộ, đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, đảm bảo quốc phòng, an ninh góp phần xây dựng huyện Bảo Lâm phát triển toàn diện và bền vững, trở thành đô thị vệ tinh của thành phố Bảo Lộc.

2. Mục tiêu cụ thể.

2.1. Hạ tầng giao thông:

Phấn đấu đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 hệ thống hạ tầng giao thông cơ bản đáp ứng nhu cầu vận tải, phát triển một cách đồng bộ, đảm bảo chất lượng bền vững, từng bước tiến tới hiện đại. Gắn kết mạng lưới giao thông khu vực nông thôn với mạng lưới giao thông của huyện, của tỉnh tạo sự kết nối thông suốt, đảm bảo lưu thông hàng hóa, vật tư, nguyên vật liệu cho sản xuất và tiêu thụ sản phẩm được thuận lợi và nhanh chóng trên địa bàn huyện.

Hạ tầng giao thông đối ngoại: Thực hiện tốt công tác phối hợp, tạo điều kiện để các nhà đầu tư xây dựng các tuyến đường giao thông trọng điểm đi qua địa phương như: cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc, Bảo Lộc - Liên Khương, nâng cấp quốc lộ 55, đường tỉnh lộ DT725...

Huy động mọi nguồn lực, tập trung xây dựng các tuyến đường giao thông

liên huyện, các tuyến đường huyện (ĐH) đã được quy hoạch và phê duyệt, trong đó có các công trình trọng điểm (CTTD) theo Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng Bộ huyện Bảo Lâm lần thứ VI, tạo thế giao thông liên vùng, đáp ứng nhu cầu vận tải, kết nối trên toàn địa bàn huyện.

Phân bổ nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đảm bảo các nguyên tắc, tiêu chí và thứ tự ưu tiên, trong đó tập trung nguồn lực đầu tư, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đối ngoại, đầu tư nâng cấp hạ tầng giao thông phải đồng bộ gắn với đầu tư nâng cấp vỉa hè, hệ thống chiếu sáng, thoát nước...nhằm chỉnh trang khu trung tâm các xã trên địa bàn huyện.

Phấn đấu đến năm 2030: triển khai hoàn thành các dự án, công trình trọng điểm trên địa bàn huyện như: Công trình vòng xoay ngã 5 thị trấn Lộc Thắng, đường vòng quanh hồ Lộc Thắng, Đường giao thông từ thôn 4, xã Lộc Tân, huyện Bảo Lâm đi huyện Đa Tềh, Đường giao thông thôn Đông La, thôn Khánh Thượng xã Lộc Đức huyện Bảo Lâm đi xã Tân Lâm, huyện Di Linh. Nâng cấp, mở rộng, hoàn chỉnh hạ tầng đường giao thông đô thị thị trấn Lộc Thắng đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV, xã Lộc An đạt tiêu chuẩn đô thị loại V.

Hạ tầng giao thông đối nội: Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án, công trình giao thông trọng điểm theo kế hoạch đầu tư trung hạn đã được phê duyệt. Huy động mọi nguồn lực đầu tư xây dựng các công trình giao thông theo kế hoạch, ưu tiên vốn đầu tư thực hiện cho các công trình quan trọng, cấp bách. Nâng cấp, mở rộng các trục giao thông đường xã, đường liên xã tạo thành mạng lưới giao thông liên hoàn giữa các khu vực, kết nối với hệ thống quốc lộ, tỉnh lộ, đường huyện; tập trung đầu tư hoàn thành các công trình trọng điểm về giao thông của huyện theo Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng Bộ huyện Bảo Lâm lần thứ VI, các tuyến đường tránh và đường kết nối.

Về giao thông nông thôn: Triển khai thực hiện Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của UBND tỉnh Lâm Đồng về Đề án phát triển đường giao thông nông thôn phục vụ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn đến năm 2025. Huy động mọi nguồn lực đầu tư hạ tầng giao thông phục vụ hoạt động sản xuất, phát huy vai trò chủ thể người dân, huy động và sử dụng các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn đồng bộ.

Hệ thống đường xã, liên xã: thực hiện công tác sửa chữa, nâng cấp thường xuyên từ các nguồn lực của địa phương và huy động nhân dân tham gia đóng góp. Huy động các tổ chức đoàn thể và các doanh nghiệp sử dụng các tuyến đường tham gia duy tu, bảo trì các tuyến đường do xã quản lý.

Hệ thống đường thôn, đường ngõ xóm, đường nội đồng: tuyên truyền, huy động sự đóng góp của nhân dân để sửa chữa các tuyến đường, nhất là trong mùa mưa bão, thực hiện rà soát, cắm biển hạn chế tải trọng, cắm hệ thống mốc lộ giới

hành lang bảo vệ công trình giao thông phù hợp quy hoạch phát triển nông thôn mới và phát triển giao thông vận tải của huyện, để hạn chế việc nhân dân xây dựng các công trình trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ...

Phấn đấu đến năm 2025 cứng hóa 85% các tuyến đường giao thông nông thôn, giao thông nội đồng theo quy hoạch.

Phấn đấu đến năm 2030, cứng hóa 95% các tuyến đường giao thông nông thôn, giao thông nội đồng theo quy hoạch, đạt tối thiểu cấp VI.

Hệ thống bến xe, bãi đỗ xe: Đơn đốc chủ đầu tư đưa bến xe Bảo Lâm đi vào hoạt động và quy hoạch định hướng vị trí bãi đỗ xe.

2.2. Hạ tầng thủy lợi.

Đầu tư đồng bộ các công trình thủy lợi để cung cấp nước tưới và trữ nước cho mùa khô. Phát triển hệ thống công trình thủy lợi trên cơ sở quy hoạch của tỉnh. Sửa chữa, nâng cấp đập, hồ thủy lợi, hoàn chỉnh hệ thống kênh mương hồ chứa nước phục vụ sản xuất nông nghiệp. Tập trung đầu tư nâng cấp sửa chữa, nạo vét, hiện đại hóa các công trình thủy lợi, nâng cấp, đảm bảo an toàn các công trình đầu mối của hồ chứa nước Lộc Thắng, hồ thôn 6 xã Lộc An, hồ DarhanBlang, hồ thôn 10 Lộc Nam để đảm bảo an toàn và cung cấp nước tưới theo thiết kế.

Phấn đấu đến năm 2025, 100% công trình đập, hồ chứa thủy lợi đảm bảo an toàn đập, hồ chứa. Điều tra, đánh giá trữ lượng nước ngầm để xây dựng phương án khai thác hợp lý, bảo vệ nguồn nước ngầm. Hoàn thành đầu tư nâng cấp hồ Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm; Đầu tư xây dựng hoàn thành nâng cấp hồ HT1 xã Lộc Bảo, hồ Đắc ka xã Lộc Bắc, hồ thôn 1 xã Lộc Phú, hồ Lâm trường Lộc Thắng, hồ thôn 3 xã B'Lá, hồ thôn 4-6 xã Lộc Quảng.

Phát triển hệ thống công trình thủy lợi phải đảm bảo sự liên kết đồng bộ với hệ thống kết cấu hạ tầng của các ngành, lĩnh vực khác. Huy động các nguồn lực, sự tham gia của các tổ chức, cá nhân để đầu tư, khai thác công trình thủy lợi nhỏ.

Định hướng đến năm 2030 tiếp tục đề xuất UBND tỉnh đưa vào kế hoạch trung hạn giai đoạn 2025 - 2030 xây dựng hồ Đa Giang xã Lộc Bảo, hồ thôn 2 xã Lộc Lâm (*kết hợp xây dựng hệ thống nước tự chảy cung cấp nước sinh hoạt cho nhân dân xã Lộc Lâm*).

Đầu tư xây dựng mới và nâng cấp sửa chữa các công trình cấp nước sinh hoạt tập trung hiện có để phục vụ nhu cầu nước sinh hoạt cho nhân dân các thôn đặc biệt khó khăn xã Lộc Nam, Lộc Thành, Lộc Bắc, Lộc Bảo, Lộc Lâm và xã Lộc Tân.

2.3. Hạ tầng đô thị.

a) Về Quy hoạch:

- Hoàn thiện công tác quy hoạch đô thị đáp ứng yêu cầu xây dựng, quản lý phát triển đô thị bền vững. Nâng cao chất lượng công tác lập quy hoạch, tăng cường tham vấn ý kiến các chuyên gia để xác định tầm nhìn chiến lược dài hạn. Đẩy nhanh tiến độ lập, rà soát, điều chỉnh và phê duyệt các quy hoạch đô thị, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết đến năm 2025 và công bố các quy hoạch đã phê duyệt làm cơ sở thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội.

- Tập trung vào quy hoạch xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, khu công cộng, gắn kết chặt chẽ giữa công tác lập quy hoạch, phát triển đô thị với nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng, an ninh. Đẩy mạnh phát triển hệ thống hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại, liên kết thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Tiếp tục thực hiện quy hoạch xây dựng vùng huyện Bảo Lâm đến năm 2035 tầm nhìn đến năm 2050. Điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Lộc Thắng song song với tiếp tục lập và trình phê duyệt các đồ án điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Lộc An, quy hoạch chi tiết đô thị ... Triển khai thực hiện hoàn thành điều chỉnh quy hoạch chung của 12 xã, quy hoạch chi tiết đô thị thị trấn Lộc Thắng, quy hoạch chi tiết điểm dân cư nông thôn, trung tâm xã của 12 xã.

- Tiếp tục thực hiện đề án xây dựng thị trấn Lộc Thắng đạt đô thị loại IV, xã Lộc An thành thị trấn và đạt chuẩn đô thị loại V, xây dựng xã Lộc Thành tiệm cận đô thị loại V.

b) Về hạ tầng đô thị:

- Đầu tư đồng bộ về mặt đường, vỉa hè, chiếu sáng, cây xanh và hệ thống thoát nước theo quy hoạch. Tranh thủ các nguồn lực đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông đô thị, chiếu sáng, cây xanh, cấp thoát nước của thị trấn Lộc Thắng, xã Lộc An. Nâng cấp nhà máy nước thị trấn Lộc Thắng, các công trình cấp nước sinh hoạt tập trung, mở rộng mạng lưới cấp nước. Đến năm 2025, tỷ lệ hộ dân đô thị được sử dụng nước sạch đạt 80% và thị trấn Lộc Thắng có hệ thống thu gom nước thải tập trung.

- Thu gom và xử lý rác thải: Tiếp tục thực hiện thu gom rác thải hàng ngày tại thị trấn Lộc Thắng, xã Lộc Ngãi và trung tâm xã Lộc An. Các xã còn lại, rác được thu gom về bãi tập kết và được vận chuyển xử lý rác. Phấn đấu đến năm 2025, tỷ lệ xử lý rác thải đạt 95%.

c) Nhà ở đô thị: Thực hiện quản lý, cấp phép đối với hoạt động xây dựng nhà ở theo quy định pháp luật, bảo đảm đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trên cơ sở sử dụng tiết kiệm các nguồn lực, đặc biệt là tài nguyên đất đai, góp phần phát triển đô thị theo hướng hiện đại. Tiếp tục thực hiện hỗ trợ xây dựng nhà ở cho người có công, nhà ở cho người nghèo...

2.4. Hạ tầng y tế.

Đầu tư nâng cấp, hoàn thiện cơ sở vật chất tại các cơ sở khám chữa bệnh từ xã đến huyện bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước. Hoàn thiện cơ sở hạ tầng hệ thống y tế tuyến huyện, tuyến xã. Cải tạo, xây mới các cơ sở y tế xã đã xuống cấp và cung cấp trang thiết bị y tế hiện đại để nâng cao chất lượng khám chữa bệnh ở tuyến huyện, đầu tư trang thiết bị y tế như máy siêu âm, điện tim,... để đảm bảo phục vụ công tác khám chữa bệnh tại tuyến xã. Đầu tư xây dựng mới khoa truyền nhiễm, nâng cấp mở rộng Trung tâm y tế huyện Bảo Lâm theo đề xuất của Sở Y tế giai đoạn đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025.

Đẩy mạnh xã hội hóa thu hút đầu tư lĩnh vực y tế; tranh thủ các nguồn lực từ bên ngoài để tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật hiện đại, nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh, phục vụ người dân.

Đẩy mạnh công tác đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho tuyến cơ sở, tăng cường đào tạo sau đại học, chuyên khoa sâu, đào tạo đặt hàng theo nhu cầu của địa phương để đáp ứng nhu cầu nhân lực chuyên môn y tế, đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học. Có cơ chế thu hút nguồn nhân lực y tế về công tác tại địa phương, đặc biệt là tuyến trạm y tế xã.

Phân đầu đến năm 2025: hoàn thành đầu tư nâng cấp, xây mới các cơ sở y tế tại 14 xã, thị trấn trên địa bàn huyện Bảo Lâm và cung cấp trang thiết bị y tế hiện đại để nâng cao chất lượng khám chữa bệnh ở tuyến huyện. Cung cấp trang thiết bị y tế như máy siêu âm, điện tim... để đảm bảo phục vụ công tác khám chữa bệnh tại tuyến xã. Đầu tư xây dựng mới khoa truyền nhiễm, nâng cấp mở rộng Trung tâm Y tế huyện Bảo Lâm.

Định hướng đến năm 2030: tiếp tục duy trì và tăng cường cơ sở vật chất mạng lưới các cơ sở y tế tại 14 xã, thị trấn trên địa bàn huyện, thực hiện đầu tư xây dựng Trung tâm y tế đa chức năng huyện Bảo Lâm và hệ thống xử lý nước thải và rác y tế theo công nghệ mới tại Trung tâm Y tế huyện Bảo Lâm và các trạm y tế trên địa bàn huyện để nâng cao chất lượng khám chữa phục vụ nhân dân trên địa bàn huyện.

2.5. Hạ tầng giáo dục - Đào tạo.

Đến năm 2025: có 14/14 xã, thị trấn duy trì bền vững đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ 97,7% thanh niên trong độ tuổi hoàn thành chương trình Trung học phổ thông và tương đương; 100% trường công lập trên địa bàn huyện đạt chuẩn quốc gia mức độ I, có thêm 10% trường công lập trực thuộc huyện đạt chuẩn quốc gia mức độ II.

Tiếp tục đầu tư tăng cường cơ sở hạ tầng, thiết bị dạy học đồng bộ, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo lộ trình.

Rà soát, lập quy hoạch mạng lưới trường lớp từ mầm non đến phổ thông có

tầm chiến lược, đồng bộ, phù hợp với định hướng phát triển nhằm đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất các trường học đạt chuẩn quốc gia, nâng cao chất lượng công tác dạy và học ở tất cả các cấp trường học và tham mưu đề xuất UBND tỉnh đầu tư xây dựng mới các trường trong danh mục đầu tư trung hạn giai đoạn 2025-2030, phân bổ kinh phí nguồn trái phiếu Chính phủ để xây dựng phòng học cho các trường mầm non, tiểu học trên địa bàn các xã. Bố trí ngân sách địa phương để xây dựng mới một số hạng mục cho các trường khó khăn về phòng học, phòng làm việc. Đẩy mạnh xã hội hóa thu hút đầu tư lĩnh vực giáo dục đào tạo.

2.6. Hạ tầng nông nghiệp, nông thôn.

Đầu tư phát triển hạ tầng sản xuất nông nghiệp theo hướng hiện đại, đồng bộ, thực hiện đầu tư có trọng tâm, trọng điểm các dự án nông nghiệp sử dụng vốn đầu tư công và khuyến khích tối đa đầu tư khu vực tư nhân. Ưu tiên huy động nguồn lực đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng tại các khu sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Công tác khuyến nông, khuyến lâm, chuyển giao khoa học kỹ thuật, trình độ canh tác của người dân. Quan tâm vệ sinh an toàn thực phẩm, một số diện tích cây trồng như cà phê, chè, cây ăn quả được cấp giấy chứng nhận sản xuất theo các tiêu chuẩn VietGap, GLOBALGAP... Công tác chuyển đổi giống cây trồng cho năng suất cao đối với 02 loại cây trồng chủ lực của huyện là cây cà phê và cây chè tiếp tục được quan tâm đầu tư thực hiện.

Triển khai Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện với nhiều giải pháp đồng bộ và đạt hiệu quả cao, có sức lan tỏa mạnh mẽ. Hệ thống kết cấu hạ tầng ngày càng được đầu tư hoàn thiện đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, phục vụ phát triển sản xuất, nhu cầu sinh hoạt của nhân dân; diện mạo nông thôn khởi sắc rõ rệt; môi trường nông thôn chuyển biến tích cực; chất lượng đời sống vật chất, tinh thần của đại đa số người dân nông thôn tiếp tục được cải thiện rõ nét, chất lượng cuộc sống không ngừng được nâng lên; tỷ lệ hộ nghèo giảm; người dân đã nhận thức sâu sắc vai trò chủ thể của mình, tích cực đóng góp công sức, tiền, đất đai để đầu tư xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục rà soát để đầu tư nâng cấp mở rộng các công trình cấp nước sinh hoạt cho người dân trên địa bàn huyện.

Phân đầu đến năm 2025, huyện Bảo Lâm đạt chuẩn nông thôn mới, có 02/13 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu là xã Lộc An và xã Lộc Quảng; có 03/13 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao xã Lộc Ngãi, xã Lộc Thành và xã Lộc Đức.

2.7. Hạ tầng cụm công nghiệp.

Đẩy nhanh đầu tư hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Lộc Thắng. Tiếp tục kêu gọi thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào cụm công nghiệp Lộc An.

Phân đầu đến năm 2025: lấp đầy 90-100% diện tích cụm công nghiệp Lộc Thắng. Thu hút các nhà đầu tư có tiềm năng thực hiện đầu tư vào cụm công nghiệp

Lộc An.

Định hướng đến năm 2030: Đầu tư hoàn thiện hạ tầng cụm công nghiệp Lộc An để thu hút các doanh nghiệp vào hoạt động sản xuất kinh doanh.

Bố trí quỹ đất để quy hoạch cụm 01 công nghiệp (dưới 75ha) hoặc 01 khu công nghiệp (trên 75 ha) trên địa bàn huyện (*quỹ đất hoàn nguyên sau khi khai thác quặng Bauxite*). Sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước để đầu tư kết cấu hạ tầng thiết yếu bên ngoài hàng rào cụm công nghiệp như hệ thống giao thông, hệ thống điện...để kêu gọi và thu hút các doanh nghiệp đầu tư hoạt động sản xuất kinh doanh.

2.8. Hạ tầng thương mại.

Tiếp tục tổ chức khai thác, phân bổ hợp lý từng ngành hàng, quầy hàng theo quy hoạch, đảm bảo việc sử dụng tốt mặt bằng được giao để xây dựng chợ, đảm bảo công tác vệ sinh môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm đối với hệ thống chợ hiện hữu.

Thu hút đầu tư xây dựng chợ Lộc Đức, chợ cụm Lộc Bắc-Lộc Bảo trung tâm thương mại, siêu thị trên địa bàn thị trấn Lộc Thắng. Khuyến khích phát triển các cửa hàng tiện lợi như: Cửa hàng Bách hóa xanh, Điện máy xanh, hệ thống siêu thị mini, coopmark... trên địa bàn huyện. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý chợ theo hướng mô hình doanh nghiệp, hợp tác xã. Khuyến khích tiếp tục đầu tư các cửa hàng kinh doanh khí, xăng dầu trên địa bàn các xã theo nhu cầu phát triển, tiêu thụ của thị trường và quy hoạch các cửa hàng xăng dầu được duyệt.

2.9. Hạ tầng thông tin truyền thông.

Mở rộng mạng lưới, phát triển bưu chính trên nền tảng thương mại điện tử và kinh tế số nhằm đẩy mạnh và phát triển dịch vụ logistic phục vụ hậu cần thương mại điện tử trên địa bàn huyện. Ứng dụng công nghệ số vào các hoạt động kinh doanh; sử dụng hạ tầng, mạng lưới chuyển phát, kho vận, phương tiện...giữa các doanh nghiệp bưu chính nhằm giảm chi phí vận chuyển, đảm bảo thời gian, nâng cao chất lượng dịch vụ.

Hệ thống thông tin truyền thanh được đầu tư đồng bộ từ huyện đến xã, đảm bảo tin tức thời sự và tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của huyện, tỉnh, trung ương đến được với mọi người dân trong huyện.

Triển khai đồng bộ hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; phấn đấu năm 2025 và định hướng đến 2030 đảm bảo 100% các cơ quan đơn vị trong hệ thống chính trị từ huyện đến xã, cơ sở giáo dục đào tạo, y tế được kết nối mạng truyền số liệu chung (VNT I-Office). Bộ phận một cửa cấp xã, huyện được kết nối liên thông giải quyết thủ tục hành chính từ cấp xã - huyện - tỉnh.

2.10. Hạ tầng khoa học - công nghệ.

Xây dựng hoàn thiện hạ tầng CNTT tại UBND huyện, các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn; đầu tư trang bị máy móc, thiết bị hiện đại, nâng cấp mạng LAN, kết nối Internet băng thông rộng, tốc độ cao...; tăng cường khả năng bảo mật, sao lưu, bảo đảm vận hành ổn định, an toàn thông tin, an ninh mạng của các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu; đảm bảo hạ tầng CNTT phục vụ phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số.

Hoàn thiện hiện đại hóa hạ tầng khoa học công nghệ. Phát triển ứng dụng công nghệ tiên tiến hiện đại, công nghệ tự động hóa, ứng dụng tin học hóa trong bưu chính... Tăng cường quản lý việc triển khai xây dựng hạ tầng viễn thông theo quy định. Hoàn thiện nâng cấp hạ tầng viễn thông đồng bộ và hiện đại.

Đẩy mạnh ứng dụng các phần mềm văn phòng, trang thông tin điện tử, hộp thư công vụ, một cửa điện tử... phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị, kết nối trao đổi thông tin từ tỉnh, huyện đến tất cả các xã, thị trấn, tạo điều kiện thuận lợi khi thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công cho người dân.

Tiếp tục đầu tư, xây dựng, cập nhật, phát triển và hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành về dân cư, đất đai, tài nguyên, môi trường, kinh tế, xã hội, doanh nghiệp...; ứng dụng triệt để các ứng dụng CNTT trong công tác quản lý giảng dạy và học tập, các công nghệ số phục vụ giáo dục và đào tạo tạo nền tảng xây dựng chính quyền điện tử.

Phối hợp xây dựng hạ tầng viễn thông, CNTT đồng bộ trên địa bàn huyện phát triển theo hướng hiện đại. Quan tâm đầu tư, nâng cấp hạ tầng băng rộng cố định, chú trọng đầu tư hệ thống cáp quang mở rộng vùng phủ sóng đến tận các thôn vùng sâu, vùng xa trong toàn huyện.

2.11. Hạ tầng văn hóa - thể thao.

Tập trung xây dựng hoàn thiện nhà thiếu nhi huyện nhằm hoàn thiện các thiết chế văn hóa, thể thao từ huyện đến xã, đáp ứng tốt nhu cầu của người dân và tạo sân chơi cho trẻ em, đảm bảo cơ sở vật chất cho việc tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao của địa phương.

Đầu tư có trọng tâm trọng điểm về phát triển hạ tầng cơ sở vật chất về văn hóa, thể thao như tiếp tục đầu tư hoàn thiện trung tâm văn hóa thể thao huyện, Nhà văn hóa xã, nhà sinh hoạt công đồng trên địa bàn. Tiếp tục tuyên truyền, quảng bá, kêu gọi đầu tư về du lịch, đẩy mạnh hoạt động xã hội hóa trên lĩnh vực văn hóa.

Khảo sát, thẩm định các di tích, lập hồ sơ đề nghị công nhận di tích trên địa bàn huyện; trùng tu nhà bia tưởng niệm liệt sỹ Lộc Nam, Lộc Lâm, Lộc Bắc, Lộc Bảo..., bia di tích nổi thông hành lang chiến lược Bắc Nam thôn 3 xã Lộc Bảo, duy trì bảo tồn di sản văn hoá phi vật thể, phát triển du lịch làng nghề như văn hóa

công chiêng của người bản địa dân tộc Tây nguyên, dệt thổ cẩm, dệt tơ tằm... Hỗ trợ các địa phương để góp phần bảo tồn và phát triển văn hóa công chiêng Tây nguyên, phát triển du lịch làng nghề trên địa bàn huyện gắn việc xây dựng cơ sở hạ tầng trên lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch với các chương trình, dự án về kinh tế, an sinh xã hội...

Định hướng tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan với ưu thế phát triển du lịch sinh thái; diện tích rừng lớn, hệ thống ao hồ, sông suối nhiều đa dạng, các địa điểm như: Núi Sapung - Lộc Thành, các thủy điện Đồng Nai 4,5 thủy điện Đại Bình, Tân Lộc, Hồ Lộc Thắng, Hồ Lộc Nam ...

Thu hút đầu tư xây dựng các hạng mục, quy hoạch, mở rộng, nâng cấp Khu du lịch Thác Tà Ngào, Hồ Lộc Thắng... định hướng đến năm 2025-2030 thu hút số lượng khách du lịch tăng trên 4%/năm; ngày lưu trú bình quân đạt 2 ngày; thu hút khoảng 2.000 lao động tại các doanh nghiệp du lịch, dịch vụ, trong đó có 40% lao động trực tiếp thông qua đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ và ngoại ngữ.

2.12. Hạ tầng cung cấp năng lượng điện.

Các công trình thủy điện B.O.T Bảo Lộc, thủy điện Đasiat, thủy điện Damboil Đa Têh, thủy điện Đại Nga, thủy điện Đồng Nai 3, Đồng Nai 4, thủy điện Đamb'ri, thủy điện Đakai ... đã hoạt động ổn định, cung cấp điện cho địa phương và hòa vào lưới điện quốc gia, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Tiếp tục đầu tư khai thác mở rộng, nâng công suất các công trình thủy điện đã phê duyệt. Huy động nguồn lực đầu tư ưu tiên phát triển lưới điện phục vụ nhu cầu sinh hoạt, sản xuất của nhân dân tại các vùng, thôn, buôn chưa có lưới điện quốc gia.

Phân đầu đến năm 2025 có 99,7% số hộ dân trên địa bàn được sử dụng điện lưới Quốc gia. Hệ thống điện trên địa bàn huyện thường xuyên được đầu tư mới, sửa chữa, bảo trì, đảm bảo cung cấp điện cho sản xuất và sinh hoạt của người dân trên địa bàn huyện.

Tập trung đầu tư, xây dựng, khai thác có hiệu quả các dự án thủy điện đã quy hoạch đồng thời tiếp tục triển khai có hiệu quả kế hoạch số 135-KH/TU ngày 28/7/2020 của Ban thường vụ Tỉnh uỷ triển khai Nghị quyết 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của bộ Chính trị về định hướng chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, phát triển các nguồn năng lượng tái tạo nhằm thay thế tối đa các nguồn năng lượng hoá thạch.

Triển khai các dự án cấp điện nông thôn theo tiêu chí số 4 về xây dựng nông thôn mới, đầu tư các trạm biến áp theo quy hoạch điện lực, Phối hợp với các ngành của Tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư Điện năng lượng mặt trời triển khai thực hiện dự án trên địa bàn huyện.

Nhu cầu đầu tư phát triển hệ thống điện và hiện đại hóa lưới điện rất lớn, tuy

nhiên nguồn ngân sách đầu tư cho ngành điện còn hạn chế vì vậy cần khuyến khích đầu tư các nguồn năng lượng sạch như điện mặt trời, năng lượng gió...nhằm đảm bảo nguồn năng lượng ổn định phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt của người dân và doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

III. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP:

1. Công tác tuyên truyền đối với việc xây dựng kết cấu hạ tầng trên địa bàn huyện:

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện theo hướng đi vào chiều sâu, có trọng tâm, trọng điểm và quyết liệt hơn. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, gắn với vai trò giám sát của cả hệ thống chính trị, của quần chúng nhân dân trong việc đầu tư xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng.

2. Nâng cao chất lượng quy hoạch, quản lý và thực hiện quy hoạch.

Nâng cao chất lượng công tác lập quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng trên địa bàn huyện, đảm bảo tích hợp kịp thời, đầy đủ các quy hoạch ngành, lĩnh vực, nhằm mục tiêu đảm bảo khai thác có hiệu quả các nguồn lực, phát huy tối đa những lợi thế của từng ngành, lĩnh vực, tăng cường tham vấn ý kiến các chuyên gia để xác định tầm nhìn chiến lược dài hạn.

Đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch xây dựng vùng huyện Bảo Lâm đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050; đây là quy hoạch được xác định là tổng hợp tất cả các định hướng phát triển dài hạn đối với các lĩnh vực kinh tế - xã hội của toàn huyện, là cơ sở để lập các chiến lược phát triển, các chương trình, quy hoạch, kế hoạch ngắn hạn liên quan (*quy hoạch kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất, chương trình phát triển đô thị, kế hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực, địa bàn huyện...*).

Tăng cường công tác quản lý quy hoạch, rà soát, điều chỉnh quy hoạch và lập mới quy hoạch theo quy định. Tập trung hoàn thành công tác lập điều chỉnh các quy hoạch chung đô thị và quy hoạch chung xây dựng các xã trên địa bàn huyện.

Rà soát quy hoạch đối với các khu vực nông thôn, trung tâm cụm xã có điều kiện hình thành đô thị, tổ chức lập quy hoạch theo định hướng đô thị mới, làm cơ sở trình cấp có thẩm quyền xem xét, bổ sung vào hệ thống đô thị của huyện làm cơ sở đầu tư phát triển trong thời gian tới.

3. Thu hút và sử dụng nguồn vốn có hiệu quả.

- Tiếp cận, tranh thủ tối đa sự hỗ trợ của các cấp, ngành trong việc bố trí vốn cho các chương trình, dự án, đặc biệt là các công trình trọng điểm, cấp bách của huyện.

- Thu hút các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng thuộc các ngành, lĩnh vực; thu hút các nhà đầu tư có năng lực triển khai thực hiện các dự án lớn; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết để có thể triển khai thu hút đầu tư ngay sau khi có chủ trương hoặc khi có các nhà đầu tư quan tâm, triển khai đầu tư. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, phê duyệt các dự án đầu tư.

4. Sử dụng đồng bộ các giải pháp về quản lý đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư.

Triển khai xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về đất đai trên địa bàn huyện, rà soát các dự án, công trình đầu tư có liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để có giải pháp hữu hiệu nhằm đẩy nhanh tiến độ đền bù, giải phóng mặt bằng, triển khai xây dựng công trình đảm bảo tiến độ đầu tư được phê duyệt.

Rà soát, điều chỉnh, bổ sung và tổ chức thực hiện đạt hiệu quả quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của huyện nhằm khai thác, sử dụng quỹ đất một cách hợp lý, hiệu quả; hạn chế việc sử dụng đất chồng chéo, lãng phí, kém hiệu quả; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về đất đai theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. UBND huyện xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Huyện ủy.

2. Ban Tuyên giáo Huyện ủy hướng dẫn tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung của Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy và kế hoạch này bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, thiết thực, hiệu quả, tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong thực hiện Nghị quyết.

3. Các ban của Huyện ủy, các phòng, ban, ngành, Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội huyện; Đảng ủy các xã, thị trấn có trách nhiệm tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền và xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết và Kế hoạch này; định kỳ sơ, tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND, UBND huyện,
- MTTQ và đoàn thể huyện,
- Các đ/c HUV,
- Các Ban XD Đảng Huyện ủy,
- Các phòng, ban của huyện,
- Các TCCS Đảng,
- Lưu: Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



Nguyễn Trung Kiên